



Số: 30 /TKDK-HĐQT

Tp.HCM, ngày 20 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP
Năm báo cáo: 2014

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0301479273, cấp lần đầu ngày 14/09/2005.
- Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 318.145.957.095 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 08 3781 6111
- Số Fax: 08 3781 7111
- Website: www.pve.vn
- Mã cổ phiếu: PVE

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP là Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được thành lập ngày 10/04/1998 từ việc cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 03/1998/QĐ/VPCP của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, là thành viên của Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam – nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam).
- Ngày 27/02/2002, Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí (PVICCC) được đổi tên giao dịch và tên viết tắt thành Petrovietnam Engineering Company (PV Engineering) theo Quyết định số 341/QĐ/HĐQT của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam.
- Ngày 26/03/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 531/QĐ-TCCB chuyển Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí với tổng số vốn điều lệ là 25 tỷ đồng.
- Ngày 08/12/2004, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN về việc chuyển Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng Dầu khí thành Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí và Quyết định số 24/2005/QĐ-BCN ngày 30/5/2005 của Bộ Công nghiệp về việc sửa đổi khoản 1, khoản 3 Điều 1 của Quyết định số 165/2004/QĐ-BCN;
- Ngày 25/6/2005, đã diễn ra đại hội cổ đông thành lập Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế Dầu khí.



- Ngày 14/9/2005, Sở Kế hoạch Đầu tư Tp.HCM đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003829
- Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới loại hình Công ty cổ phần từ ngày 01/10/2005.
- Ngày 16/9/2010, Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí được cơ cấu lại thành Tổng Công ty CP Tư vấn Thiết kế Dầu khí hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo quyết định số 2271/QĐ-DKVN của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- **Thời điểm niêm yết:**

- Ngày 02/01/2008, Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội.
- Ngày 15/12/2010, Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội. Cụ thể:
 - Mã chứng khoán: PVE
 - Tổng khối lượng chứng khoán niêm yết bổ sung: 8.000.000 cổ phiếu
 - Tổng giá trị chứng khoán niêm yết bổ sung (theo mệnh giá): 80.000.000.000 đồng
- Tổng khối lượng chứng khoán hiện tại: 25.000.000 cổ phiếu (tương đương 250 tỷ đồng)

3. Ngành nghề kinh doanh:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301479273, do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 14/9/2005 và cấp lần thứ 15 ngày 4/6/2014. Gồm:

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế phần nhiệt và điện lạnh công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế cơ khí công trình Dầu khí, Thiết kế cơ điện công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế cơ khí công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế công trình công nghiệp 2 (cấp nhiệt, điều hòa không khí) Thiết kế: Kết cấu công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, điện áp < 22KV, kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp.
- Tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn về tài chính kế toán).
- Khai thác hoạt động các dự án dầu khí, các dự án xây dựng khác.
- Chế tạo các sản phẩm công nghệ dầu khí (không hoạt động tại trụ sở).
- Khảo sát địa chất xây dựng công trình. Khảo sát địa hình. Khảo sát xây dựng.
- Kiểm định chất lượng xây dựng. Xây dựng: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, dầu khí (lắp đặt từng phần hoặc trọn gói (EPC).
- Xây dựng nhà các loại. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Chuẩn bị mặt bằng, hoạt động chuyên dụng khác.
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện). Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Kinh doanh bất động sản. Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp.
- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn.
- Sửa chữa máy móc thiết bị (trừ gia công cơ khí, xi mạ điện). Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

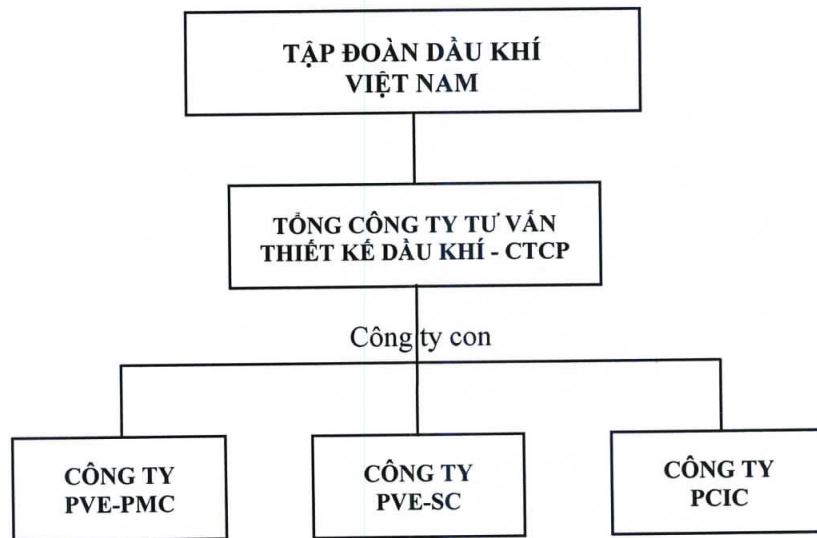
47
C
TH
JK
IG
PH
H

- Cung cấp và quản lý nguồn lao động (trừ cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài).

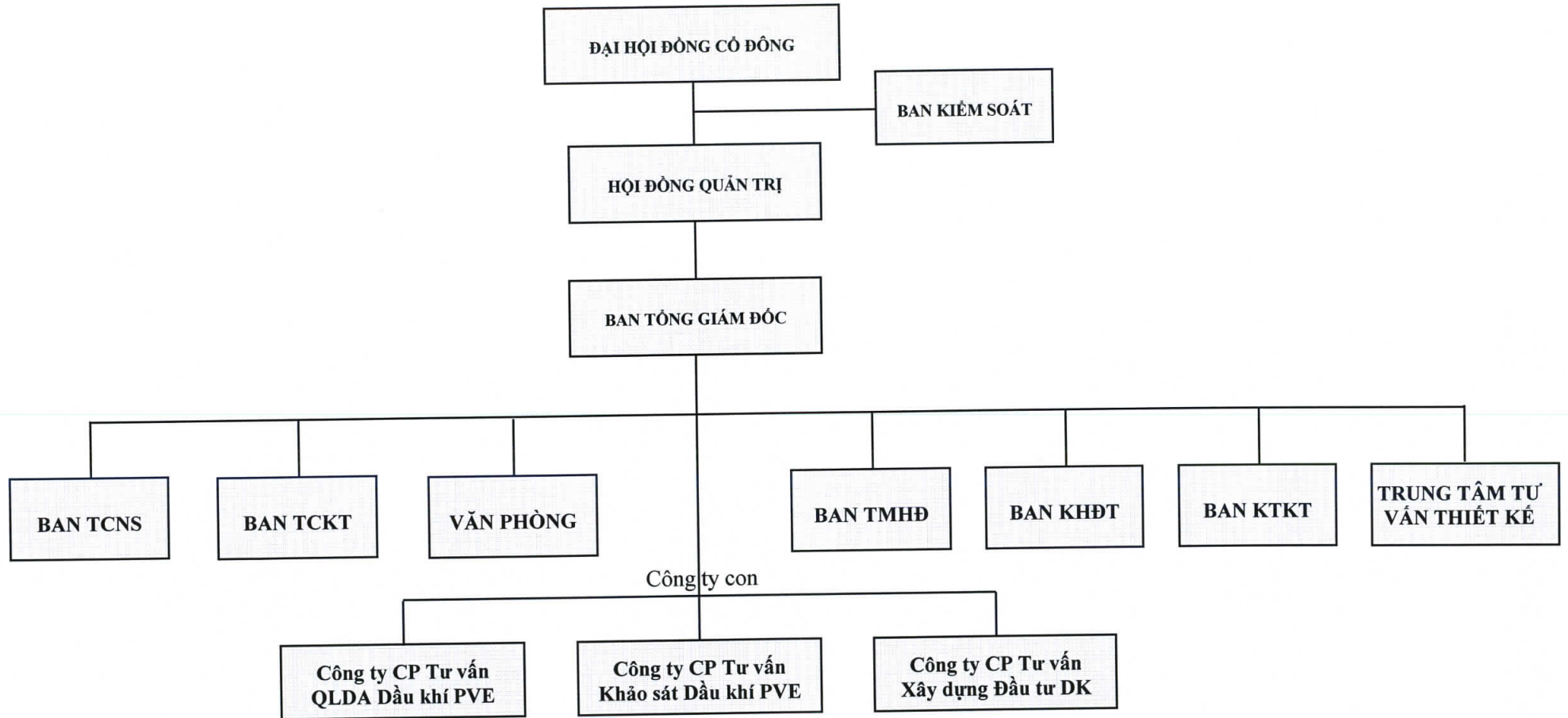
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị:

- Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP là Đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam, trong đó Tập đoàn sở hữu 29% Vốn điều lệ của Tổng Công ty (tương đương 7.250.000 cổ phần).
- Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2271/QĐ-DKVN ngày 16/9/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.



4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



4.3. Các Công ty con, Công ty liên kết:

a) Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí PVE:

- Được thành lập theo Nghị quyết số 35/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ 01/6/2011, tiền thân là Chi nhánh – Xí nghiệp Công trình Dầu khí và bộ phận Quản lý Dự án trực thuộc PVE.
- Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn quản lý các dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát các Dự án thuộc Tập đoàn hoặc các đơn vị thuộc Tập đoàn bao gồm các dự án chuyên ngành Dầu khí, nhiên liệu sinh học và các dự án chuyên ngành khác (không bao gồm các dự án điện).
- Vốn điều lệ: 19.680.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 18.000.000.000 đồng tương đương 91,46% Vốn điều lệ

b) Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí PVE

- Được thành lập theo Nghị quyết số 36/NQ-ĐTTK-HĐQT ngày 11/12/2010 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí và đi vào hoạt động kể từ ngày 01/6/2011 trên cơ sở cơ cấu lại Chi nhánh – Xí nghiệp Khảo sát và Dịch vụ Công trình trực thuộc PVE.
- Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà PVGas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, khảo sát đánh giá hiện trạng công trình, kiểm định NDT và dịch vụ kỹ thuật các dự án thuộc chuyên ngành Dầu khí trên bờ và ngoài biển, các dự án nước sâu và các dự án công nghiệp khác.
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 12.000.000.000 đồng tương đương 60% Vốn điều lệ

c) Công ty CP Tư vấn Xây dựng Đầu tư Dầu khí

- Trở thành Đơn vị thành viên của PVE theo Nghị quyết số 10004/NQ-DKVN ngày 04/11/2010 của HĐQT Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận việc chuyển nhượng phần vốn góp của Tập đoàn tại PCIC cho PVE.
- Địa chỉ: 198 Nguyễn Tuân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn lập dự án đầu tư, tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, thiết kế dự toán, tư vấn quản lý dự án xây dựng, công nghiệp, tư vấn thiết kế các công trình dân dụng và công nghiệp,...
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Tổng Công ty tại Công ty: 10.800.000.000 đồng tương đương 36% Vốn điều lệ

5. Định hướng phát triển:

5.1. Sứ mạng của Tổng Công ty:

PV Engineering là Nhà thầu Tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát và quản lý dự án chuyên nghiệp, chuyên cung cấp những sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, tư vấn khảo sát, tư vấn quản lý dự án và dịch vụ kỹ thuật cao chuyên ngành dầu khí và công nghiệp khác với chất lượng cao và giá cả cạnh tranh để đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài PetroVietnam, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

5.2. Tầm nhìn:

Phát triển PV Engineering trở thành Tổng Công ty Tư vấn thiết kế, quản lý dự án số 1 tại Việt Nam và là một trong những công ty hàng đầu trong khu vực Đông nam Á với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong nước và nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và trong khu vực; đồng thời mở rộng hoạt động dịch vụ ra nước ngoài.

5.3. Mục tiêu tổng quát:

- Mục tiêu tổng quát của Tổng Công ty là *“Phát triển Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí trở thành doanh nghiệp mạnh, với một số lĩnh vực kinh doanh chính (core businesses) đủ sức cạnh tranh với các đối thủ trong và ngoài nước. Đồng thời, từng bước mở rộng hoạt động ra nước ngoài”*.
- Phát triển Công ty thành Tổng Công ty mạnh trong một số lĩnh vực kinh doanh. Phạm vi hoạt động của Tổng Công ty sẽ không bó hẹp trong ngành Dầu khí mà vươn ra những đối tượng khách hàng khác, thị trường khác. Xác định lĩnh vực kinh doanh chính và thị trường mục tiêu cho mỗi lĩnh vực kinh doanh, đồng thời thực hiện các đầu tư ngắn hạn nhằm tăng lợi ích kinh tế cho Công ty.

5.4. Mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể:

Tập trung phát triển các lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính, cốt lõi của Tổng công ty, những lĩnh vực hoạt động chính sẽ bao gồm: tư vấn đầu tư, thiết kế, tư vấn quản lý dự án, tư vấn khảo sát, kiểm định, EPC và dịch vụ kỹ thuật khác chuyên ngành dầu khí. Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ ngang tầm với các công ty tư vấn nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và tạo được uy tín với khách hàng trong và ngoài nước. Phát triển các dịch vụ ra ngoài ngành và từng bước phát triển dịch vụ ra nước ngoài, đặc biệt là phát triển dịch vụ tư vấn thiết kế và dịch vụ kỹ thuật ra thị trường nước ngoài. Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu giai đoạn 2015 – 2017 khoảng 15%/năm.

5.5. Định hướng phát triển giai đoạn 2015-2017:

a) Lĩnh vực tư vấn & thiết kế:

- Năng lực: duy trì năng lực thực hiện lập quy hoạch, báo cáo đầu tư/dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế cơ sở, thiết kế FEED và thiết kế chi tiết cho các công trình dầu khí, nhà máy nhiệt điện khí đã đạt được. Tiếp tục nâng cao năng lực tư vấn thiết kế cho các dự án để đủ năng lực thực hiện tư vấn thiết kế các dự án lớn trong và ngoài ngành.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn thiết kế giai đoạn 2015-2017 khoảng 8-10%/năm.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, trước hết là các dự án của Tập đoàn và các đơn vị thành viên/JOC/POC. Phát triển cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế cho các dự án ngoài ngành và từng bước mở rộng ra các dự án ở nước ngoài.

b) Lĩnh vực khảo sát, kiểm định và dịch vụ công trình:

- Phát triển mạnh đội ngũ làm công tác khảo sát biển, kiểm định NDT kỹ thuật cao, khảo sát hiện trạng và định vị. PVE phấn đấu đạt được năng lực tự thực hiện toàn bộ công tác khảo sát biển (ngoại trừ tàu khảo sát và các biết bị đặc chủng mà PVE chưa có đủ điều kiện đầu tư), thực hiện được 60% công tác NDT kỹ thuật cao; kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước thực hiện công tác khảo sát hiện trạng cho các công trình dầu khí.
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn khảo sát khoảng 10-15%/năm và khảo sát hiện trạng, kiểm định khoảng 30 - 35%/năm trong giai đoạn 2015-2017.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Đẩy mạnh phát triển ra các dự án ngoài ngành, phấn đấu doanh thu lĩnh vực khảo sát, kiểm định từ các dự án ngoài ngành khoảng 20%.

c) Lĩnh vực tư vấn quản lý dự án:

- Tập trung phát triển đội ngũ làm công tác quản lý dự án, tư vấn giám sát đủ năng lực tự thực hiện các dự án từ 500 triệu USD trở xuống. Đối với những dự án lớn hơn, PVE hợp tác (thầu phụ/liên danh) với các đối tác nước ngoài hoặc thuê một số chuyên gia nước ngoài thực hiện những phần việc mà nhân lực PVE chưa thực hiện được để đủ năng lực thực hiện dự án.
- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực tư vấn quản lý dự án, TVGS giai đoạn 2015-2017 khoảng 25 - 30%/năm.

Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Từng bước phát triển ra các dự án ngoài ngành, phấn đấu doanh thu tư vấn QLDA, TVGS từ các dự án ngoài ngành khoảng 10%.

d) Lĩnh vực Dịch vụ kỹ thuật:

Tổng Công ty PVE có thể mạnh thực hiện dịch vụ kỹ thuật cho các dự án dầu khí do có đầy đủ lực lượng về các lĩnh vực về tư vấn thiết kế, mua sắm trang thiết bị, quản lý dự án, quản lý thi công xây lắp có nhiều kinh nghiệm đã từng thực hiện một số dự án lớn. PVE phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Phát triển mạnh dịch vụ dịch vụ kỹ thuật (DVKT) cho các dự án trong và ngoài ngành. Đến năm 2015, PVE đạt được năng lực thực hiện EPC cho dự án trên bờ có giá trị từ 300 triệu USD trở xuống. Kết hợp với các đơn vị trong và ngoài nước

thực hiện DVKT các dự án có quy mô lớn hơn, trong đó PVE thực hiện khoảng 40% khối lượng công việc.

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân của lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật giai đoạn 2015-2017 khoảng 20 - 25%/năm.
- Thị trường và khách hàng mục tiêu: Tập trung vào các dự án dầu khí, nhà máy điện của Tập đoàn và các đơn vị trong ngành và các dự án công nghiệp khác ngoài ngành. Từng bước phát triển cung cấp dịch vụ EPC/dịch vụ kỹ thuật cho các dự án ở nước ngoài bằng hình thức liên danh/thầu phụ cho các công ty dịch vụ trong ngành hoặc công ty nước ngoài.

5.6. Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế các công trình dầu khí đòi hỏi độ an toàn phòng chống cháy nổ rất cao và giảm thiểu tác động tới môi trường, Tổng Công ty PVE rất chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường, các công trình/nhà máy do PVE đảm nhận thiết kế theo đúng tiêu chuẩn của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế về PCCC và môi trường. Các hoạt động SXKD của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên luôn đặt mục tiêu giảm thiểu sự tác động ảnh hưởng xấu đến môi trường.
- Trong thời gian qua, Tổng Công ty PVE luôn tích cực tham gia các hoạt động thiết thực hướng đến mục tiêu trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với xã hội – cộng đồng. Trong năm 2014 mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng PVE đã tích cực ủng hộ các quỹ và tài trợ cho các công trình ASXH, tặng quà cho người nghèo, hiến máu nhân đạo, ... với tổng số tiền hơn 1 tỷ đồng. Trong thời gian tới, PVE sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động từ thiện vì cộng đồng.

6. Các rủi ro:

6.1 Rủi ro kinh tế:

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn đầu tư, thiết kế của ngành dầu khí, nguồn công việc chủ yếu là các dự án đầu tư trong và ngoài ngành, Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP (PVE) đứng trước nhiều thách thức mới trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới biến động khó lường, theo dự báo năm 2015 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục khó khăn, đặc biệt tình hình giá dầu thế giới liên tục sụt giảm và diễn biến khó lường, sẽ ảnh hưởng đến khả năng triển khai, tiến độ đầu tư nhiều dự án trong ngành dầu khí dẫn đến thị trường nguồn công việc về các lĩnh vực hoạt động của PVE tiếp tục khan hiếm trong thời gian tới. Để hạn chế rủi ro và tận dụng những cơ hội, Tổng Công ty đã tham gia đấu thầu những dự án dịch vụ kỹ thuật nhằm bù đắp phần doanh thu thiếu hụt do nguồn công việc về tư vấn thiết kế bị hạn chế, đồng thời xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp với sự biến động của thị trường.

6.2 Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần trên lãnh thổ Việt Nam, hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về Luật

Doanh nghiệp Việt Nam. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Xây dựng và các chính sách của Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế như các chế độ chính sách về bồi thường giải phóng mặt bằng, quy hoạch và lập, trình duyệt dự án đầu tư; về thi công xây dựng công trình; đơn giá công tác tư vấn, thiết kế... Ngoài ra, là Tổng Công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, Tổng Công ty phải tuân theo Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật trên sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những thay đổi này sẽ có ảnh hưởng nhất định tới sự phát triển của Tổng Công ty. Để hạn chế rủi ro này, Tổng Công ty phải thường xuyên theo dõi nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

6.3 Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty:

Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư và thiết kế nên có một số rủi ro đặc thù như sau:

- *Rủi ro về cạnh tranh:* Theo nhận định của Tổng Công ty, các hoạt động của ngành công nghiệp dầu khí trên bờ và ngoài khơi ở Việt Nam nói riêng và cơ hội tìm kiếm phát triển kinh doanh ở Việt Nam nói chung đang là tâm điểm chú ý và thu hút nhiều doanh nghiệp trong nước và ngoài nước quan tâm. Vì vậy, nhiều doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đang tìm mọi cách tham gia và cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn thiết kế, quản lý dự án và xây dựng cho ngành dầu khí, làm cho tính cạnh tranh ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Ngoài ra, Tổng Công ty đang có chiến lược mở rộng kinh doanh ra thị trường ngoài ngành dầu khí và vươn ra nước ngoài sẽ phải cạnh tranh gay gắt với các đối thủ đi trước đã chiếm lĩnh thị trường để giành thị phần.
- *Rủi ro lãi suất:* do đặc thù ngành trong thi công xây dựng các công trình có quy mô lớn phát sinh thường xuyên nhu cầu tín dụng ngắn hạn, vì vậy, các biến động về lãi suất cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của Tổng Công ty.

6.4 Rủi ro khác:

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra thì sẽ tác động đến tình hình kinh doanh của Tổng Công ty. Đó là những hiện tượng thiên tai (hạn hán, bão lụt, động đất,...), chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2014:

Trong năm 2014, tình hình kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, kinh tế trong nước tiếp tục khó khăn, tốc độ tăng trưởng chậm, giá dầu thô giảm mạnh từ tháng 10/2014, ... đã dẫn đến đầu tư các dự án giảm, một số dự án đầu tư trong ngành tiếp tục chậm triển khai, thị trường các lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên bị cạnh tranh khốc liệt bởi các công ty tư vấn

trong và ngoài nước đã ảnh hưởng đến nguồn công việc khảo sát, tư vấn thiết kế và quản lý dự án của toàn Tổng Công ty. Công tác tìm kiếm nguồn công việc gặp khó khăn khi Luật đấu thầu mới, có hiệu lực từ 1/7/2014 hạn chế hình thức chỉ định thầu và chuyển sang hình thức đấu thầu hạn chế hoặc đấu thầu rộng rãi cũng ảnh hưởng đến khả năng tham gia cung cấp dịch vụ cho các dự án đầu tư trong và ngoài ngành.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, Đảng ủy và HĐQT Tổng Công ty PVE đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 138/NQLT-TKDK về những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm cần thực hiện trong năm 2014, Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra các giải pháp và triển khai thực hiện, trong đó chỉ đạo các đơn vị/bộ phận: nghiên cứu phát triển thêm dịch vụ mới như khảo sát hiện trạng công trình, định vị; đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn công việc, đặc biệt đẩy mạnh tham gia đấu thầu các gói thầu EPC/dịch vụ kỹ thuật cho các dự án lớn trong và ngoài nước nhằm bù đắp nguồn công việc tư vấn thiết kế bị thiếu hụt; đồng thời chú trọng nâng cao năng lực cạnh tranh, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, ... nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đã được Tập đoàn Dầu khí VN chấp thuận, ĐHĐCĐ năm 2014 thông qua.

Tuy nhiên, mặc dù Tổng Công ty và các đơn vị thành viên đã tìm kiếm được nguồn công việc dịch vụ kỹ thuật và dịch vụ khác đảm bảo được sản lượng, doanh thu nhưng lợi nhuận không đạt như kế hoạch đề ra do các dịch vụ này phải đấu thầu với giá cạnh tranh nhất để thắng thầu. Tổng Công ty PVE đã báo cáo Tập đoàn (Công ty mẹ/cổ đông lớn) và nhận được sự chấp thuận điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và đầu tư năm 2014 để phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời đẩy mạnh tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh để đạt được kết quả cao nhất.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Thực hiện các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận và nộp NSNN:

- Kết quả SXKD năm 2014, Toàn Tổng Công ty (hợp nhất) hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD đã đề ra, cụ thể: Tổng doanh thu là 661,59 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế 25,74 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch; Nộp ngân sách 68,47 tỷ đồng, đạt 117% kế hoạch. Chi tiết như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014 (ĐHĐCĐ)	Kế hoạch năm 2014 (điều chỉnh)	TH năm 2014	Tỷ lệ TH/KH năm 2014
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)
I	Tổng giá trị sản lượng, trong đó:	Tỷ đồng	731,00	731,00	737,00	101%
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Toàn Tổng Công ty					
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	650,00	650,00	661,59	102%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	43,68	31,00	33,48	108%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,07	24,18	25,74	106%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2014 (ĐHĐCĐ)	Kế hoạch năm 2014 (điều chỉnh)	TH năm 2014	Tỷ lệ TH/KH năm 2014
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	58,43	58,43	68,47	117%
2	Công ty mẹ					
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	308,07	299,51	313,71	105%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	250,00	100%
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	452,82	451,62	582,22	129%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	38,82	27,97	28,61	102%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,90	22,17	22,25	100%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	45,00	45,00	56,82	126%
	Tỷ lệ LNST/VĐL	%	12%	9%	9%	100%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%	8%	8%	100%
III	Chỉ tiêu đầu tư		17,27		7,16	41%
	- Đầu tư XD/CB và MSTTB	Tỷ đồng	17,27		7,16	41%
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng		-	-	-

1.2 Tình hình thực hiện các dự án :

❖ Các dự án đã hoàn thành/cơ bản hoàn thành:

Trong năm 2014, PVE đã hoàn thành/cơ bản hoàn thành các dự án như:

- Lĩnh vực tư vấn thiết kế: Lập F/S Dự án thu gom khí Đại Hùng; Re- FEED và thiết kế chi tiết dự án Đường ống Nam Côn Sơn 2 - giai đoạn 1; Thiết kế chi tiết giàn BK4A; Thiết kế FEED/chi tiết dự án phát triển mỏ Thiên Ưng; Thiết kế chi tiết thu gom khí Đại Hùng; Thiết kế chi tiết phát triển giếng SV - 6X; Thiết kế chi tiết đường ống dẫn khí từ mỏ Thái Bình vào bờ và hệ thống phân phối khí thấp áp cho các KCN; Thiết kế chi tiết phát triển mỏ Thái Bình; Dự án FEED phát triển mỏ Tê Giác Trắng H5; Thiết kế FEED Dự án Full Field Development mỏ Sư Tử Trắng - Phase 1;...
- Lĩnh vực khảo sát, kiểm định: Khảo sát hiện trạng chôn ống đoạn tiếp bờ thuộc hệ thống đường ống dẫn khí NPS 16" Bạch Hổ - Long Hải; Khảo sát phục vụ thiết kế FEED nhà máy GPP Cà Mau; NDT giàn DK2 - DK7; ...
- Lĩnh vực EPC: gói thầu Temporary Facility Building - Nghi Sơn; Dự án Di dời nhà máy bình khí dầu khí; Dự án nhà để xe tòa nhà PV Gas; ...

❖ Các dự án tiếp tục thực hiện năm 2015:

- Trong năm 2015, PVE sẽ tiếp tục thực hiện/hoàn thành các dự án: Thiết kế chi tiết dự án phát triển mỏ Thiên Ưng; Thiết kế FEED Dự án Full Field Development mỏ Sư Tử Trắng - Phase 1; Thiết kế FEED dự án nâng công suất đường ống LOOP PM3 Cà Mau; Thực hiện EPC gói thầu Building 01- NM lọc dầu Nghi Sơn; và thực hiện Dự án NMLD Rapid Malaysia;

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành và tóm tắt lý lịch:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT	110.325	0,44%
2	Đình Văn Đình	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000	0,04%
3	Đỗ Văn Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	114.199	0,46%
4	Bùi Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	37.640	0,15%
5	Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT (đại diện phần vốn của Cổ đông chiến lược Technip)	0	0
6	Phạm Thanh Minh	Phó Tổng Giám đốc	5.973	0,02%
7	Ngô Ngọc Thường	Phó Tổng Giám đốc	13.750	0,06%
8	Hồ Khả Thịnh	Kế toán trưởng	12.320	0,05%

➤ Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: **LÊ HỮU BỐN**
- Chức vụ hiện nay: **Chủ tịch HĐQT**
- Số CMND/hộ chiếu: 271470483 Ngày cấp: 20/10/2005 Nơi cấp: CA BR-VT
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/10/1961
- Quê quán: Đông Sơn, Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 128/65, Hoàng Văn Thụ, P.7, TP. Vũng Tàu
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

3/1979 – 11/1983	Bộ đội E759 Binh đoàn 318
12/1983 – 6/1995	Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 3 – Liên hiệp Xây lắp Dầu khí
7/1995 – 6/1999	Công tác tại Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí (PVGAS)

10/2000 – 8/2001	Phụ trách Kế toán Xí nghiệp Công trình khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm khí
9/2001 – 4/2008	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty/ Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh XN Công trình Dầu khí – PVEngineering (Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
5/2008 – 10/2012	Phó Tổng giám đốc – PVEngineering
10/2012 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị - PVEngineering

➤ **Ông Đinh Văn Dĩnh - Phó chủ tịch HĐQT**

1. Họ và tên: **ĐINH VĂN DĨNH**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó chủ tịch HĐQT**
3. Số CMND: 023723320 Ngày cấp 20/4/2004 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 20/06/1960
6. Quê quán: Vạn Kim, Mỹ Đức, Hà Tây (Nay là Hà Nội)
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 135C Nguyễn Văn Đậu, P5, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
12. Quá trình công tác:

12/1980	Cán bộ Kế toán Ban Kiến thiết KCN Dầu khí Vũng tàu – Tổng cục Dầu khí
01/1981-5/1982	Biệt phái công tác giúp Trung đoàn 759 Binh đoàn 318, làm công tác Kế toán
6/1982-1985	Cán bộ kế toán Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí Việt xô
1/1985-1/1988	Đi học tại trường Đại học tại trường Đại học Tái chính Kế toán Hà nội- Chuyên tu tập trung – Khoa Kế toán
1988-5/1993	Làm cán bộ Phòng Kế toán tài chính Công ty Khí đốt

6/1993-1/2004	Phó phòng/Kế toán trưởng Phòng tài chính Kế toán Công ty Thăm dò và Khai thác Dầu khí
1/2004-5/2006	Kế toán trưởng Công ty Thương mại Dầu khí
5/2006-11/2009	Phó Trưởng ban – Ban chuẩn bị đầu tư công trình đường ống dẫn khí Lô B- Ô môn
12/2009-03/2010	Ủy viên Hội đồng quản trị PVEngineering (Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí - Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
04/2010 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị PVEngineering

➤ **Ông Đỗ Văn Thanh – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **ĐỖ VĂN THANH**
2. Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 023321163 Ngày cấp: 02/07/2011 Nơi cấp: CA TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 15/03/1962
6. Quê quán: Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 49^B, Đinh Công Tráng, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh
10. Trình độ văn hoá: 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Vô tuyến Điện
12. Quá trình công tác:

10/1986 – 3/1987	Sĩ quan Quân đội, Trung úy – Trợ lý kỹ thuật tại Ban Kỹ thuật E261, F 367 Quân chủng phòng không
3/1987 – 12/1992	Đại úy, Phó chủ nhiệm kỹ thuật E261, F 367 Quân chủng phòng không. Tháng 12/1992 xuất ngũ
1993 – 1997	Chủ nhiệm công trình, trực tiếp tham gia duy tu, sửa chữa giàn khoan, tàu chứa dầu.
1997 – 1999	Đội trưởng Đội Xây lắp 1 thuộc Xí nghiệp Công trình Khí thuộc Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm
2000 – 2001	Phó giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí Công ty Chế biến và Kinh doanh các Sản phẩm Khí.

2001 – 2003	Phó Giám đốc phụ trách Xí nghiệp Công trình Khí – PVEngineering (Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu Khí – Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
2003 – 2005	Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – PVEngineering
2005 – 7/2006	Phó Giám đốc PVEngineering, kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc PVEngineering
8/2006 – 1/2008	Tổng Giám đốc PVEngineering, kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc PVEngineering
2/2008 – 5/2008	Quyền Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám đốc PVEngineering
6/2008 – 06/2011	Chủ tịch HĐQT PVEngineering
06/2011 đến nay	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc PVEngineering

➤ **Ông Fong Nyuk Loon – Ủy viên HĐQT**

- Họ và tên: **FONG NYUK LOON**
- Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT**
- Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Xây dựng**
- Quốc tịch: **Malaysia**
- Quá trình công tác

4/1984 - 8/1985	Kỹ sư xây dựng, Công ty Chiyoda Malaysia
9/1985 - 12/1989	Kỹ sư kết cấu, Công ty Mc Dermott Malaysia
12/1989 - 12/1994	Kỹ sư chủ chốt kết cấu, Technip Malaysia
1/1995 - 12/1997	Phó phòng thiết kế kết cấu, Technip Malaysia
1/1998 - 6/2005	Trưởng phòng thiết kế kết cấu, Technip Malaysia
7/2005 - 12/2005	Phó chủ tịch thiết kế, Technip Malaysia
1/2006 - 12/2009	Phó chủ tịch thiết kế, Technip Malaysia
1/2010 - 3/2013	Phó chủ tịch thiết kế và công nghệ thông tin, Technip Malaysia
4/2013 đến nay	Phó Giám đốc điều hành/Phó chủ tịch thiết kế Onshore-Offshore Châu Á Thái Bình Dương, Technip Malaysia

➤ **Ông Bùi Tuấn Anh – Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: **BÙI TUẤN ANH**
- Chức vụ hiện nay: **Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**
- Số CMND: **021582954** Ngày cấp: 17/08/2001 Nơi cấp: CA. TP.

- HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 05/12/1966
6. Quê quán: Thới Thạnh, Ômôn, Cần Thơ
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 84/5, Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Quận I, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Chế tạo máy
12. Quá trình công tác:

3/1990-12/1996	Công tác tại Tổng Công ty XNK và cung ứng VTTB GTVT (Viettranscimex) qua các Phòng Vật tư Kỹ thuật, BQL và khai thác tàu, XN Vận tải và DV Hàng hải, XN Kho vận và Đại lý DV vận chuyển với chức danh chuyên viên kỹ thuật.
1/1997 – 7/2002	Công tác tại XN Cơ khí xăng dầu Petrolimex sau chuyển thành CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex với chức danh Phó quản đốc xưởng bôn, Phó Chủ tịch công đoàn Công ty.
8/2002 – 12/2002	Phó phòng Hành chính Nhân sự Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
1/2003 – 12/2003	Phó phòng Kỹ thuật Công ty CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
1/2004 – 5/2006	Quản đốc Nhà máy sản xuất và phục hồi bình gas Công ty TNHH Cơ khí gas P.M.G thuộc CTCP Cơ khí xăng dầu Petrolimex.
7/2006 – 1/2008	Phó phòng Quản lý Dự án - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc PVEngineering (Công ty Cổ phần Tư vấn Dầu tu và Thiết kế Dầu khí - Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
2/2008 – 6/2008	Giám đốc - Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí thuộc PVEngineering
7/2008 – 6/2011	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc PVEngineering/ Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Công trình Dầu khí
06/2011 đến nay	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc PVEngineering

➤ Ông Phạm Thanh Minh – Phó Tổng Giám đốc

1. Họ và tên: **PHẠM THANH MINH**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 024110209 Ngày cấp: 26/02/2003 Nơi cấp: CA. TP HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 11/9/1961
6. Quê quán: Thừa Thiên Huế
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 130/c77, Phạm Văn Hai, Q. Tân Bình, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 10/10
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD/ Kỹ sư Xây dựng/ Cử nhân Luật
12. Quá trình công tác:

1983 - 1990	Kỹ sư Giám sát thi công, Phòng Kỹ thuật thi công – Ban Quản lý công trình Dầu khí Vũng Tàu
1990 – 1995	Đội phó Đội Xây dựng số 2 – Công ty Khí đốt Vũng Tàu
1995 – 1999	Phó Giám đốc Trung tâm phát triển Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các Sản phẩm khí Vũng Tàu
1999 – 2001	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Khí Vũng Tàu
2001 – 11/2001	Quyền Giám đốc Xí nghiệp Công trình Khí thuộc PVEngineering (Công ty Tư vấn Đầu tư Xây dựng Dầu khí - Nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
11/2001-12/2005	Phó Giám đốc PVEngineering
1/2006 – 12/2006	Phó Tổng Giám đốc PVEngineering kiêm Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Khảo sát Kiểm định và Dịch vụ Công trình.
1/2007 – 6/2011	Ủy viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc PVEngineering
6/2011 đến nay	Phó Tổng Giám đốc PVEngineering

➤ **Ông Ngô Ngọc Thường – Phó Tổng Giám đốc**

1. Họ và tên: **NGÔ NGỌC THƯỜNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Phó Tổng Giám đốc**
3. Số CMND: 025600242 Ngày cấp: 30/10/2012 Nơi cấp: CA. TP. HCM
4. Giới tính: Nam

5. Ngày tháng năm sinh: 17/10/1972
6. Quê quán: Hải Hưng
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 362/3 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, P. Bình Thuận, Q.7, TP. HCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Mỏ - Địa chất
12. Quá trình công tác:

1996 – 1998	Nhóm trưởng Nhóm Công nghệ, Công ty thiết kế và xây dựng dầu khí
1998 – 2000	Phó trưởng Phòng Thiết bị Điện – Điều khiển, Xí nghiệp thiết kế thuộc PVEngineering (Công ty tư vấn đầu tư xây dựng dầu khí)
2000 – 2002	Trưởng phòng Công nghệ, Xí nghiệp thiết kế thuộc PVEngineering
2002 – 2005	Phó trưởng Phòng Kỹ thuật, PVEngineering
2005 – 2006	Phó trưởng Phòng Kinh tế – Kỹ thuật, PVEngineering
12/2006 – 7/2009	Phó Giám đốc/ Phụ trách Phòng Tư vấn Đầu tư CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc PVEngineering
7/2009 – 2/2013	Giám đốc CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế thuộc PVEngineering
03/2013 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế - PVEngineering

➤ **Ông Hồ Khả Thịnh – Kế toán trưởng**

1. Họ và tên: **HỒ KHẢ THỊNH**
2. Chức vụ hiện nay: **Kế toán trưởng**
3. Số CMND: 191217722 Ngày cấp: 01/09/2003 Nơi cấp: CA Thừa Thiên Huế
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 01/6/1973
6. Quê quán: Hương Vân, Hương Trà, Thừa Thiên Huế
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 376/1C, Bùi Đình Túy, P.24, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác:

1996 - 2001	Chuyên viên Kế toán tại Xí nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Biển/ Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
2001 – 3/2006	Trưởng phòng Kế toán - Xí nghiệp Giếng khoan Dầu khí - Công ty Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí (PV Drilling)
4/2006 – 7/2006	Chuyên viên Ban Quản lý Dự án Khí điện – Nhơn Trạch
8/2006 – 4/2012	Ủy viên HĐQT/ Kế toán Trưởng – Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí/ Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
5/2012 đến nay	Kế toán trưởng – Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành trong năm:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày, lý do thay đổi
1	Trương Việt Phương	Phó TGD	27/8/2015, điều động về Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

2.3. Số lượng Cán bộ, công nhân viên:

Stt	Trình độ chuyên môn	Công ty mẹ	Toàn Tổng Công ty	Tỷ lệ %
1	Tiến sỹ	3	3	0,47%
2	Thạc sỹ	37	48	7,44%
3	Đại học	283	436	67,60%
4	Cao Đẳng	27	41	6,36%
5	Trung cấp	5	26	4,03%
6	CNKT	1	61	9,46%
7	LĐPT	16	30	4,65%
Tổng cộng		372	645	100%

3. Tình hình công tác đầu tư:

3.1. Tình hình đầu tư Dự án:

Trước tình hình nguồn công việc tư vấn thiết kế thiếu hụt rất lớn so với kế hoạch đầu năm 2014 đề ra và thị trường công việc chưa thuận lợi nên Tổng Công ty đã rà soát các khoản mục đầu tư theo kế hoạch đầu tư năm 2014 và chỉ đầu tư các trang thiết bị thật sự cấp thiết để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn với giá trị 7,16 tỷ đồng, đạt 41% kế hoạch đầu năm được ĐHCĐ thông qua.

3.2. Tình hình tài chính của các Công ty con và công ty liên kết:

- a) Công ty CP Tư vấn Quản lý Dự án Dầu khí (PVE-PMC): Doanh thu 117,9 tỷ đồng, đạt 73,7% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 3,14 tỷ đồng, đạt 45,5% kế hoạch; Nộp ngân sách NN 5,2 tỷ đồng, đạt 65,5% kế hoạch.
- b) Công ty CP Tư vấn Khảo sát Dầu khí (PVE-SC): Doanh thu 40,5 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 1,26 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch; Nộp ngân sách NN 2,26 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch.
- c) Công ty CP Tư vấn Xây dựng Dầu khí (PCIC): Doanh thu 38,5 tỷ đồng, đạt 38,4% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 0,35 tỷ đồng, đạt 11,6% kế hoạch; Nộp ngân sách NN 3,31 tỷ đồng, đạt 70% kế hoạch.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	820.720.427.744	871.267.950.807	6,1%
2	Doanh thu thuần	557.064.180.601	650.964.535.867	16,9%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.789.519.603	24.868.382.647	32,4%
4	Lợi nhuận khác	1.803.609.650	8.611.711.999	377,5%
5	Lợi nhuận trước thuế	20.593.129.253	33.480.094.646	62,58%
6	Lợi nhuận sau thuế	15.502.532.353	25.743.333.901	66,06%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	8%	60%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/ Nợ ngắn hạn	1,28	1,32	
-	Hệ số thanh toán = (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,24	1,21	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,62	0,62	
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,72	1,69	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	27,22	13,73	
-	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,68	0,75	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	2,78%	3,95%	
-	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	5,23%	8,09%	

-	Hệ số LNST/ Tổng tài sản	1,89%	2,95%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	3,37%	5,14%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Vốn chủ sở hữu	6,34%	10,52%	
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Tổng tài sản	2,29%	3,84%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

- Cổ phần:

Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 24.997.700 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng hạn chế: 2.300 cổ phần

- Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cơ cấu cổ đông	Số cổ phần (cổ phần phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	20.129.661	80,52%
1	Cổ đông tổ chức	7.663.590	30,65%
2	Cổ đông cá nhân	12.466.071	49,86%
II	Cổ đông nước ngoài	4.870.339	19,48%
1	Cổ đông tổ chức	4.838.903	19,36%
2	Cổ đông cá nhân	31.436	0,13%
Tổng cộng		25.000.000	100%
1	Cổ đông nhà nước (Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)	7.250.000	29%
2	Cổ đông khác	17.750.000	71%

- Cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	18, Láng Hạ, Ba đình, Hà Nội	7.250.000	29%
2	Technip Geoproduction (M) sdn. bhd	2 Floor Wisama Technip, 241 Jalan Tun Razak, 50400 Kuala Lumpur, Malaysia	2.500.000	10%
3	Ông Nguyễn Tiến Dũng CMND 012307959, cấp ngày 29/9/1999, tại CA Hà Nội	21A Nguyễn Hới, Phường Nguyễn An Ninh, Tp. Vũng Tàu, BR-VT	1.560.000	6,24%

- Trong năm Tổng Công ty không có đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.
- Tổng Công ty không có cổ phiếu quỹ.

Cơ cấu cổ đông và cổ phần sở hữu theo danh sách chốt ngày 17/3/2015.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

❖ Về các chỉ tiêu SXKD chính:

- Toàn Tổng Công ty (hợp nhất) hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD đã đề ra: Tổng doanh thu 661,59 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế 25,74 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch; Nộp ngân sách 68,47 tỷ đồng, đạt 117% kế hoạch.
- Công ty mẹ vượt mức kế hoạch đề ra: Tổng doanh thu 582,22 tỷ đồng (trong đó doanh thu trực tiếp thực hiện 471,03 tỷ đồng), đạt 129% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế 22,25 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch; Nộp ngân sách 56,8 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch.

❖ Công tác đầu tư của Công ty mẹ:

Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, Tổng Công ty đã rà soát và đầu tư phù hợp với tình hình thực tế SXKD, giá trị đầu tư 7,16 tỷ đồng, góp phần nâng cao năng lực trang thiết bị/ phần mềm thực hiện các dự án.

❖ Về năng lực thực hiện dự án:

Qua việc thực hiện các dự án lớn trong năm 2014, năng lực và kinh nghiệm về công tác tư vấn thiết kế của PVE ngày càng được nâng lên đáng kể, hầu hết các dự án đáp ứng được yêu cầu về chất lượng và tiến độ của Chủ đầu tư/Tổng thầu. PVE đủ năng lực làm tổng thầu tư vấn thiết kế các dự án của ngành, từng bước tạo được uy tín với các Chủ đầu tư/ Tổng thầu.

❖ Nguyên nhân (chủ quan và khách quan) dẫn đến các kết quả chưa đạt được:

- Doanh thu lĩnh vực tư vấn thiết kế Công ty mẹ không đạt như kỳ vọng (đạt khoảng 90% kế hoạch), một số dự án phải chia sẻ nguồn công việc với Tổng thầu EPC/Nhà thầu nước ngoài ảnh hưởng đến nguồn công việc của PVE, trong khi đó doanh thu từ lĩnh vực khác có tỷ suất lợi nhuận thấp do phải cạnh tranh khốc liệt về giá chào thầu để thắng thầu nên chỉ tiêu lợi nhuận Công ty mẹ không đạt như kỳ vọng.
- Đối với các Đơn vị thành viên: Thị trường nguồn công việc tư vấn giám sát, quản lý dự án dân dụng khan hiếm, trong khi đó năng lực quản lý, tiếp thị – đấu thầu còn nhiều hạn chế dẫn đến Công ty PCIC thiếu nguồn công việc nên không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra, chỉ tiêu lợi nhuận đạt thấp.
- Về công tác tuyển dụng: mặc dù PVE đã tích cực thực hiện nhiều giải pháp tuyển dụng, tuy nhiên thị trường nhân lực tư vấn thiết kế chuyên ngành dầu khí ngày càng khan hiếm do các nhà thầu đang thu hút nhân lực thực hiện EPC nhà máy NMLD Nghi Sơn và các công ty tư vấn nước ngoài đang gia tăng thu hút nhân lực để phát triển tại thị trường Việt Nam, trong khi đó mức chi trả tiền lương/ thưởng của PVE chưa đủ hấp dẫn để tuyển được nguồn nhân lực có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nên PVE gặp nhiều khó khăn trong công tác tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực.

- Công tác đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực tư vấn thiết kế, quản lý dự án còn chậm do thiếu cơ sở đào tạo phù hợp với các nội dung đào tạo được Tập đoàn phê duyệt.

2. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Nội dung	Năm 2014	Năm 2013
A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	Tài sản ngắn hạn	691.392.334.104	634.420.980.453
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	170.040.752.407	36.005.372.620
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		562.503.330
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	400.294.749.970	528.275.767.229
4	Hàng tồn kho	57.492.173.510	21.449.868.881
5	Tài sản ngắn hạn khác	63.564.658.217	48.127.468.393
II	Tài sản dài hạn	179.875.616.703	186.299.447.291
1	Tài sản cố định	13.738.362.074	16.825.126.124
	- Tài sản cố định hữu hình	6.107.391.802	7.245.587.017
	- Tài sản cố định vô hình	9.579.539.107	9.579.539.107
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	153.334.600.000	153.334.600.000
3	Tài sản dài hạn khác	12.433.294.629	15.708.801.167
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	871.267.950.807	820.720.427.744
IV	Nợ phải trả	537.067.369.999	509.185.143.153
1	Nợ ngắn hạn	525.637.822.471	494.585.149.295
2	Nợ dài hạn	11.429.547.528	14.599.993.858
V	Vốn chủ sở hữu	318.145.957.095	296.210.851.317
1	Vốn chủ sở hữu	318.145.957.095	296.210.851.317
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	250.000.000.000	250.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11.421.558.415	11.421.558.415
	- Vốn khác của chủ sở hữu	1.600.295.812	1.600.295.812
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	17.429.411.184	16.466.268.531
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	37.694.691.684	16.722.728.559
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	871.267.950.807	820.720.427.744
B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	650.964.535.867	557.064.180.601

- Nâng cao năng lực quản lý dự án cho các cán bộ quản lý và kỹ sư để có thể thực hiện công tác quản lý các dự án tư vấn thiết kế và các dự án EPC một cách bài bản, chuyên nghiệp đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư/Tổng thầu;
- Tiếp tục các giải pháp để nâng cao trình độ tiếng Anh cho tất cả đội ngũ CB-CNV trong toàn Tổng Công ty với khẩu hiệu “Tiếng Anh là không có giới hạn”;
- Nâng cao hiệu quả công tác quản trị tài chính;
- Tập trung xây dựng Văn hóa PV Engineering thực sự là “Trí tuệ, Chuyên nghiệp, Hiệu quả” nhằm hỗ trợ một cách tích cực vào các hoạt động sản xuất kinh doanh.

4.2. Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2015:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Ghi chú
I	Tổng giá trị sản lượng toàn Tổng Công ty	Tỷ đồng	810,00	
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Toàn Tổng Công ty			
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	725,00	
	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	42,20	
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,92	
	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	69,00	
II.2	Công ty mẹ			
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	492,76	
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	37,76	
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	30,06	
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	54,00	
	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12%	
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10%	
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ	Tỷ đồng	11,15	
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	11,15	
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-	

4.3. Giải pháp thực hiện:

❖ Giải pháp về công tác tổ chức, quản lý điều hành:

- Rà soát lại trách nhiệm/quyền hạn của các đơn vị/bộ phận theo hướng phân cấp quản lý nhằm tăng cường tính chủ động trong công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo các cấp, đảm bảo điều hành hoạt động SXKD một cách thông suốt, hiệu quả;
- Tái cơ cấu mô hình tổ chức quản lý, điều hành của Công ty mẹ - Tổng Công ty theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực quản lý/ tham mưu của các Ban/ Văn phòng, đồng thời nâng cao tính chủ động của Trung tâm tư vấn thiết kế

trong tổ chức thực hiện dự án theo mô hình của một đơn vị tư vấn thiết kế nước ngoài;

- Hoàn thành công tác rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ chủ chốt của Tổng Công ty (gồm các Đơn vị thành viên và đội ngũ KS chính, chủ chốt của DEC) làm cơ sở cho công tác quy hoạch, định hướng phát triển, đào tạo bồi dưỡng và tuyển dụng bổ sung;
- Hoàn thành công tác sáp nhập Công ty PCIC vào PVE-PMC trong Quý I/2015 và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty PVE-PMC sau khi sáp nhập;
- Duy trì công tác họp giao ban hàng tuần/tháng đối với Công ty mẹ, hàng Quý đối với toàn Tổng Công ty để rà soát, đánh giá tình hình thực hiện SXKD của Công ty mẹ - Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên nhằm kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn/vướng mắc trong quá trình thực hiện SXKD.

❖ **Giải pháp về nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng sản phẩm:**

- Tập trung đẩy nhanh triển khai các khóa đào tạo theo Đề án đào tạo chuyên sâu kỹ sư tư vấn thiết kế và quản lý dự án năm 2015 theo Nghị quyết 3483/NQ-DKVN ngày 28/05/2014 của Tập đoàn theo đúng kế hoạch;
- Tập trung công tác đào tạo về quản lý, kỹ năng mềm, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ,... nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ cấp trung, cấp cơ sở và năng lực thực hiện công việc của đội ngũ kỹ sư;
- Tiếp tục rà soát, xây dựng đội ngũ Lead/Senior cho từng Phòng đảm bảo được tỷ lệ tối thiểu 30% nhân sự chủ chốt để hoạt động;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo trên thực tế dự án/công việc và đào tạo nội bộ, đồng thời thực hiện đào tạo tại Malaysia theo thỏa thuận hợp tác với Technip và nguồn hỗ trợ từ Tập đoàn;
- Tuyển dụng nguồn nhân lực gồm các kỹ sư mới tốt nghiệp khá giỏi tại các trường ĐH có danh tiếng trong và ngoài nước, các kỹ sư đã có nhiều kinh nghiệm nhằm xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cao cho PVE;
- Thực hiện công tác luân chuyển cán bộ và đưa các kỹ sư tư vấn thiết kế thực hiện công tác giám sát thi công tại công trường NMLD Nghi Sơn và các dự án khác để học hỏi kinh nghiệm trên thực tế công trình nhằm nâng cao trình độ chuyên môn và chất lượng sản phẩm tư vấn thiết kế;
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và tự đào tạo ngoại ngữ cho tất cả các CB-CNV trong toàn Tổng Công ty để đáp ứng yêu cầu công việc;
- Hợp tác, liên kết với Viện Dầu khí, Viện NIPI (VSP), các trường Đại học/Trung tâm nghiên cứu, các chuyên gia đã nghỉ hưu để có thể khai thác, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho PVE;
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn thiết kế, trong đó chú trọng đến công tác tuân thủ các qui trình/qui định thực hiện dự án, kiểm tra/kiểm soát chất lượng hồ sơ, tài liệu và tổ chức hội thảo để rút kinh nghiệm;
- Hoàn thành việc nâng cấp hệ thống IT và hệ thống quản lý tài liệu điện tử EDMS; đầu tư các phần mềm thiết kế còn thiếu; đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu tư vấn thiết kế, quản lý dự án.

❖ **Giải pháp về công tác tiếp thị, đấu thầu và phát triển thị trường:**

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên Tập đoàn trong việc ưu tiên sử dụng dịch vụ trong ngành để tìm kiếm công việc/dự án và duy trì quan hệ tốt với Tập đoàn, các đơn vị trong ngành;
- Tiếp tục công tác tiếp thị, đàm phán, chào thầu các gói thầu khác với nhà thầu Tecnicas, Samsung Engineering, Daelim, Toyo Engineering,... tại Dự án NMLD Rapid-Malaysia;
- Hợp tác chặt chẽ với các đơn vị cung cấp dịch vụ trong ngành (PTSC, PVC-MS, ..) và các nhà thầu nước ngoài như Hyundai Engineering, Posco Engineering, SK Engineering,... để liên danh đấu thầu/nhận thầu thực hiện EPC các dự án trong và ngoài ngành ở trong nước;
- Xúc tiến việc ký các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác với các Đơn vị trong và ngoài ngành về ưu tiên sử dụng dịch vụ của PVE;
- Hoàn thiện Đề án phát triển dịch vụ ra nước ngoài đồng thời tổ chức triển khai thực hiện;
- Rà soát, bổ sung nguồn nhân lực thực hiện công tác tiếp thị, phát triển thị trường phù hợp với tình hình phát triển của Tổng Công ty song song với việc từng bước triển khai kế hoạch phát triển dịch vụ ra nước ngoài;
- Nghiên cứu và phát triển thêm dịch vụ mới phù hợp với năng lực của Tổng Công ty cung cấp cho các đơn vị trong và ngoài ngành.

❖ **Giải pháp tài chính:**

- Xây dựng kế hoạch tài chính năm 2015, ký kết hạn mức tín dụng với các ngân hàng thương mại để đảm bảo đủ nguồn lực tài chính cần thiết phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là phục vụ cho việc thực hiện dịch vụ kỹ thuật cho các dự án lớn;
- Phân công chi tiết đến từng Cán bộ/ Bộ phận để nghiệm thu và thanh quyết toán các dự án, thúc đẩy thu hồi công nợ tồn đọng để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chỉ đạo hoạt động kinh doanh tại các đơn vị thành viên để tăng hiệu quả dòng vốn đầu tư của Tổng Công ty;
- Thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết để tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

❖ **Giải pháp khác:**

- Tiếp tục hoàn thiện các Quy trình/Sổ tay hướng dẫn chuyên môn cơ bản của các Phòng/Ban theo danh mục đã được phê duyệt và tổ chức hội thảo để hướng dẫn, đưa vào áp dụng;
- Tăng cường công tác thông tin truyền thông và áp dụng các chế tài trong việc triển khai các hoạt động văn hóa doanh nghiệp vào thực tiễn hoạt động SXKD của toàn Tổng Công ty một cách thiết thực, sinh động và định kỳ tổ chức công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện;
- Công đoàn, Đoàn thanh niên đẩy mạnh việc phát động các phong trào đoàn thể và các chương trình hành động nhằm hỗ trợ hoạt động SXKD của Tổng Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán:

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của PricewaterhouseCoopers báo cáo tài chính năm 2014 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Tổng Công ty.

- Năm 2014, tình hình kinh tế trong nước đã có những dấu hiệu ổn định và trên đà hồi phục. Mặc dù vậy, các dự án đầu tư mới trong ngành dầu khí triển khai vẫn chưa nhiều, đặc biệt từ những tháng cuối năm 2014 đến nay, biến động giá dầu giảm đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn công việc tư vấn thiết kế, khảo sát và quản lý dự án chuyên ngành Dầu khí, cũng như sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên thị trường đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên.
- Với quyết tâm cao, HĐQT liên tịch với Đảng ủy Tổng Công ty ban hành Nghị quyết chuyên đề về những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2014 và chỉ đạo đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn công việc, đẩy nhanh tiến độ các dự án, thực hiện rà soát tiết giảm chi phí, quyết liệt trong công tác nghiệm thu – thanh quyết toán, ... đã đạt được kết quả rất khả quan, mặc dù vẫn còn khó khăn nhưng Tổng Công ty đã hoàn thành kế hoạch đề ra.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

❖ Danh sách thành viên HĐQT:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT	110.325	0,44%
2	Đình Văn Dĩnh	Phó Chủ tịch HĐQT	10.000	0,04%
3	Đỗ Văn Thanh	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	114.199	0,46%
4	Bùi Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	37.640	0,15%
5	Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT (đại diện phần vốn của Cổ đông chiến lược Technip)	0	0

Lý lịch tóm tắt của các Thành viên Hội đồng quản trị xem tại phần II, mục 2.1: Danh sách ban điều hành và tóm tắt lý lịch

❖ Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

❖ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và toàn thể Tổng Công ty phát huy thế mạnh và nỗ lực phấn đấu thực hiện cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của năm 2014. Kết quả kinh doanh năm 2014 của Tổng Công ty đã đạt kế hoạch do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đề ra và tiếp tục khẳng định được vị thế của Tổng Công ty là đơn vị tư vấn thiết kế chuyên ngành Dầu khí hàng đầu tại Việt Nam.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban của Tổng Công ty để theo dõi, giám sát, thúc đẩy và chỉ đạo/ đưa ra các giải pháp đề nghị Ban Tổng Giám đốc quyết liệt thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty nhằm đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu SXKD.
- Công tác ban hành nghị quyết/ quyết định: Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã họp định kỳ về công tác quản trị, điều hành PVE, đã tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản trị, điều hành của PVE và các đơn vị thành viên. Đã tiến hành họp 05 phiên định kỳ và các phiên họp đột xuất, đồng thời ban hành 22 nghị quyết, quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:
 - Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2014 và các biện pháp nhằm thúc đẩy tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên.
 - Các Nghị quyết/ Quyết định về điều chỉnh nhân sự của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
 - Ban hành một số quyết định, thông báo, báo cáo,... về điều hành sản xuất; quản lý, giám sát nội bộ của PVE và báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.
 - Các quyết định đầu tư của Công ty (phần mềm, trang thiết bị phục vụ SXKD của Công ty) theo phương án đầu tư đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.
- Các công tác khác:
 - Chỉ đạo triển khai đề án tái cơ cấu Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong giai đoạn 2012-2015 theo Nghị quyết chấp thuận của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với mục tiêu cơ cấu lại cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tổng Công ty để tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, cốt lõi là tư vấn thiết kế;
 - Chỉ đạo xây dựng và hiệu chỉnh Chiến lược phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2015-2025, định hướng 2035.
 - Hỗ trợ tối đa Ban Tổng Giám đốc trong công tác tìm kiếm nguồn công việc cho PVE từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, các Đơn vị thành viên Tập đoàn.
 - Thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành, các các bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
 - Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát rất hiệu quả, Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ điều hành Tổng công ty.

Số: 10/CT-VN/2015

- Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	03A/BBH-HĐQT	06/3/2014	Xem xét kế hoạch tổ chức và các nội dung thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
2	08/BBH-HĐQT	28/3/2014	Xem xét và thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý 1/2014 và triển khai kế hoạch SXKD Quý 2/2014
3	32/BBH-HĐQT	30/6/2014	Xem xét và thông qua kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2014; triển khai kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2014 và công tác tái cơ cấu Tổng Công ty
4	41/BBH-HĐQT	30/9/2014	Xem xét và thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2014; xem xét đề xuất Tập đoàn điều chỉnh kế hoạch 2014 và triển khai kế hoạch Quý 4/2014; và xem xét kế hoạch năm 2015 trình Tập đoàn phê duyệt
5	42/BBH-HĐQT	11/12/2014	Xem xét và thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2014; triển khai kế hoạch SXKD năm 2015, thúc đẩy tìm kiếm nguồn công việc trong, ngoài ngành Dầu khí và các Dự án tại nước ngoài; và công tác tái cơ cấu Tổng Công ty.

2. Ban Kiểm soát:

❖ Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Nguyễn Học Hải	Trưởng BKS	51.807	0,21%
2	Ngô Thị Thuý Hằng	Thành viên BKS	3.777	0,02%
3	Lê Quang Thắng	Thành viên BKS	0	0

➤ Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: **NGUYỄN HỌC HẢI**
- Chức vụ hiện nay: **Trưởng Ban Kiểm soát**
- Số CMND: 273269441 Ngày cấp: 19/8/2004, Nơi cấp: CA BR-VT
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 04/08/1967

6. Quê quán: Hà Nội
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 45/14 Huyện Trân Công Chúa, P.8, TP. Vũng Tàu
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
12. Quá trình công tác:

12/1995-9/1996	Công tác tại Phòng Thiết kế Tổng hợp, XN Thiết kế và Khảo sát thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.
9/1996-8/1998	Công tác tại Phòng Kinh tế - Kỹ thuật, XN Thiết kế và Khảo sát thuộc Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí.
8/1998-9/1999	Công tác tại Phòng Kinh - tế Kỹ thuật, PVEngineering (Công ty Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Dầu khí - nay là Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí)
9/1999-9/2005	Công tác tại Phòng Kế hoạch – Thương mại, PVEngineering
9/2005-12/2006	Công tác tại Phòng Hành chính Tổng hợp/Thư ký Hội đồng Quản trị, PVEngineering
12/2006 – 04/2011	Thành viên Ban kiểm soát/ Phó phòng Phụ trách Phòng Kế hoạch – Đầu tư, PVEngineering
05/2011 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát PVEngineering

➤ **Ông Bà Ngô Thị Thuý Hằng – Thành viên BKS**

1. Họ và tên: **NGÔ THỊ THUÝ HẰNG**
2. Chức vụ hiện nay: **Thành viên Ban kiểm soát**
3. Số CMND: 273171642 Ngày cấp: 24/10/2011 Nơi cấp: CA. BR-VT
4. Giới tính: Nữ
5. Ngày tháng năm sinh: 02/05/1983
6. Quê quán: Hưng Nguyên, Nghệ An
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 27/10 Nam Kỳ Khởi Nghĩa. P.3. Tp. Vũng Tàu, BR-VT
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế thương mại
12. Quá trình công tác:

01/2006 – 12/2006	Nhân viên Công ty CP Kinh doanh Len Sài Gòn
2007-2011	Chuyên viên thương mại Dự án Phòng Tiếp thị Hợp đồng – PVEngineering (Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí – Nay là Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP)
2012-4/2014	Chuyên viên Hợp đồng Ban Thương mại Hợp đồng Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP
4/2014 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP

➤ **Ông Lê Quang Thắng – Thành viên BKS**

1. Họ và tên: **LÊ QUANG THẮNG**
2. Chức vụ hiện nay: Thành viên BKS
3. Số CMND: 025299763 Ngày cấp: 28/4/2010 Nơi cấp: CA TP. HCM
4. Giới tính: Nam
5. Ngày tháng năm sinh: 28/05/1975
6. Quê quán: Xã An Thạnh, huyện Thạnh Phú, Bến Tre
7. Quốc tịch: Việt Nam
8. Dân tộc: Kinh
9. Địa chỉ thường trú: 27/4/10/10 Lê Tấn Bê, KP2, phường An Lạc, quận Bình Tân, TpHCM
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành TCDN
12. Quá trình công tác:

1999 – 5/2003	Nhân viên kế toán, kế toán trưởng cửa hàng xe gắn máy Công ty DVDL Chợ Lớn (Cholontourist)
5/2003 – 12/2006	Kế toán trưởng, giám đốc tài chính Công ty TNHH Số 1
1/2007 – 11/2008	Kế toán trưởng, phó giám đốc Cty TNHH TMDV và Tiếp thị Phú Lý, 36 Đặng Thị Nhu, quận 1, TpHCM
12/2008 – 4/2011	Phó Phòng Kế toán CN-TT Tư vấn Đầu tư và Thiết kế - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí
05/2011 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí

❖ **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Trong năm 2014, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc của Tổng Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty năm 2014, cụ thể:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2014 theo các quy định của pháp luật và của Tổng Công ty.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
 - Kiểm tra tình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Tổng Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Trong năm 2014, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và Cán bộ quản lý trong Tổng Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Ký hiệu văn bản	Nội dung
1	01/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 01 năm 2014; Chuẩn bị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014
2	02/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 2 và 06 tháng đầu năm 2014
3	03/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 3 năm 2014
4	04/BB-BKS	Công tác kiểm tra, giám sát Quý 4 năm 2013 và tổng kết hoạt động năm 2014
5	05/BB-BKS	Đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2014 và xây dựng kế hoạch năm 2015

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát:

- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Stt	Nội dung	Số tiền
I	Tiền lương, tiền thưởng và thù lao HĐQT	1.270.335.272

1	Tiền lương	801.303.272
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	421.032.000
3	Thù lao của Thành viên HĐQT không chuyên trách	48.000.000
II	Tiền lương, tiền thưởng và thù lao của BKS	464.439.727
1	Tiền lương	404.439.727
2	Tiền thưởng và các khoản thu nhập khác	0
3	Thù lao của Thành viên BKS không chuyên trách	60.000.000
III	Tiền lương, tiền thưởng của Ban TGD	2.987.741.727
1	Tiền lương	2.901.741.727
2	Tiền thưởng	86.000.000

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thanh Minh	Phó TGD	14.973	0,060%	5.973	0,024%	Mục đích cá nhân
2	Bùi Tuấn Anh	Phó TGD	62.640	0,251%	37.640	0,151%	Mục đích cá nhân
3	Nguyễn Học Hải	Trưởng BKS	51.807	0,207%	41.807	0,167%	Mục đích cá nhân
4	Lê Thị Thuý Hằng	Thành viên BKS	78.700	0,315%	14.200	0,057%	Mục đích cá nhân
5	Lê Quang Thắng	Thành viên BKS	3.775	0,015%	0	0%	Mục đích cá nhân
6	Ngô Thị Thuý Hằng	Thành viên BKS	5.777	0,023%	3.777	0,015%	Mục đích cá nhân

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng Công ty thực hiện công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng Công ty đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

Báo cáo kiểm toán Tổng Công ty PVE được đăng tải chi tiết tại website của Tổng Công ty: www.pve.vn

Trên đây là báo cáo thường niên Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí năm 2014.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ HỮU BÓN

